

Số: 96 /QĐ-TH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh

BAN THƯỜNG VỤ HỘI CỰU TNXP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 15, Điều 18 Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh Khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tuyên giáo, Trưởng ban Tổ chức-chính sách và Chánh văn phòng Thành hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban Tuyên giáo, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Hội Cựu TNXP các quận, huyện, thành phố Thủ Đức có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *He*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCS.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Võ Thanh Phong

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
DEPARTMENT OF CHEMISTRY
5301 S. LINDSAY DRIVE
CHICAGO, ILLINOIS 60637
TEL: 773-936-3700
WWW.CHEM.UCHICAGO.EDU

LETTER FROM

TO THE PRESIDENT OF THE UNIVERSITY OF CHICAGO

Dear President [Name],

I am writing to you regarding the [Topic] and the [Action] that has been taken. I believe that this is a significant step towards [Goal] and I am pleased to see that the [Committee] has reached a consensus on this matter. I hope that you will find this information helpful and that you will continue to support the [Initiative] in the future.

VERY TRULY YOURS,

[Name]
[Title]





QUY CHẾ LÀM VIỆC

Ban Tuyên giáo Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành theo Quyết định số 96 /QĐ-TH ngày 20 tháng 05 năm 2022
của Ban Thường vụ Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Ban Tuyên giáo Hội Cựu TNXP thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban tuyên giáo) là cơ quan tham mưu, giúp Ban Chấp hành (BCH) Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ (BTV) thực hiện công tác truyền truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước liên quan đến TNXP và cựu TNXP; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền về truyền thống, lịch sử tổ chức Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Thành hội); tham gia các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu về cựu TNXP theo nghị quyết, quyết định của BCH, BTV Thành hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Căn cứ nghị quyết, chương trình, kế hoạch của BCH, BTV Thành hội về công tác tuyên giáo, xây dựng nội dung, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện công tác tuyên giáo của Thành hội.
2. Xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống TNXP trong tổ chức hội.
3. Tham gia nghiên cứu, biên soạn tài liệu liên quan đến công tác tuyên giáo theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch của BCH, BTV Thành hội.
4. Hướng dẫn Hội Cựu TNXP các quận, huyện, thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Hội cấp quận), các tổ chức trực thuộc thực hiện công tác tuyên giáo, các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu theo đề nghị của cơ quan nhà nước.
5. Tham gia thẩm định về quan điểm chính trị đối với các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu liên quan đến tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống TNXP do Thành hội chủ trì.
6. Tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, cả năm và đột xuất về tình hình thực hiện công tác tuyên giáo của Thành hội với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.



Chương II

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



Điều 3. Tổ chức bộ máy

Ban Tuyên giáo có 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và có một số ủy viên BCH tham gia làm thành viên.

Trưởng và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Thành hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, sau khi được BTV Thành hội quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ của Thành hội.

Các thành viên trong Ban được bố trí trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo tinh gọn, làm việc có chất lượng và hiệu quả.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng và Phó ban.

1. Trưởng ban là người lãnh đạo và điều hành mọi hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ được quy định; chịu trách nhiệm trước BCH, BTV và pháp luật về toàn bộ công tác của Ban.

2. Phó trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về các công việc được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban.

Điều 5. Chức trách, nhiệm vụ của thành viên

Các thành viên của Ban chịu sự phân công công việc của Trưởng ban và thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Chế độ làm việc

Ban Tuyên giáo làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên trong Ban có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được phân công và Quy chế này.

1. Chế độ sinh hoạt, hội họp

a) Lãnh đạo Ban mỗi tháng họp ít nhất một lần để kiểm điểm công tác tháng trước và bàn chương trình công tác tháng sau; triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Thành hội giao, công tác chăm lo đời sống, công tác nội bộ của Ban;

b) Hàng tháng họp toàn thể các thành viên trong Ban một lần để kiểm điểm kết quả việc thực hiện công tác tháng trước; chương trình công tác và phân công

thực hiện nhiệm vụ tháng sau. Vào cuối năm, họp Ban để kiểm điểm đánh giá, phân loại và bình bầu khen thưởng cán bộ, nhân viên theo quy định.

c) Hàng quý, 6 tháng, năm tổ chức giao ban, sơ tổng kết công tác chuyên môn với cán bộ chuyên môn của các Hội cấp quận.

2. Chế độ thông tin báo cáo

a) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Thành hội và các Sở ngành liên quan theo quy định;

b) Thực hiện chế độ thông tin thường xuyên, kịp thời cho cán bộ, nhân viên của Ban về tình hình chung của Hội, những chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, cấp trên có liên quan, đề chủ động nghiên cứu, tham mưu và nâng cao trình độ Chuyên môn nghiệp vụ.

3. Chế độ kiểm tra

Trong chương trình công tác hàng quý, Ban đề ra chương trình kiểm tra các Hội cấp quận, đơn vị trực thuộc (nếu cần). Sau khi kiểm tra phải lập biên bản và báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất những vấn đề cần thiết. Ban báo cáo kết quả kiểm tra và đề nghị BTV, Chủ tịch Hội ra thông báo và phổ biến cho các nơi biết, để kịp thời phát huy tác dụng mặt tốt hoặc ngăn ngừa, uốn nắn thiếu sót lệch lạc.

4. Chế độ đi cơ sở

a) Trưởng, Phó ban và mỗi thành viên của Ban được phân công chuyên quản một số Hội cấp quận, đơn vị trực thuộc, ít nhất mỗi quý đi cơ sở ít nhất một lần để hướng dẫn nghiệp vụ và tiếp xúc cán bộ, hội viên.

b) Đi cơ sở phải chuẩn bị chu đáo về nội dung, yêu cầu và thông qua lãnh đạo của ban trước; khi làm việc xong phải lập biên bản và báo cáo kết quả về Ban sau khi làm việc với cơ sở.

c) Khi đi cơ sở, chủ động gặp gỡ, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cán bộ, hội viên.

5. Chế độ làm việc với các cơ quan, tổ chức liên quan:

Mỗi thành viên của Ban được phân công làm việc với các cơ quan, tổ chức ngoài Thành hội phải chuẩn bị chu đáo về nội dung, yêu cầu và thông qua lãnh đạo của Ban trước; khi làm việc xong phải phối hợp để lập biên bản làm việc. Nội dung biên bản phản ánh trung thực, rõ ràng, chi tiết những vấn đề mà các bên tham gia thảo luận thống nhất hoặc chưa thống nhất và những kiến nghị lên lãnh đạo Hội để tiếp tục giải quyết.

6. Chế độ học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ, tự phê bình và phê bình

a) Cán bộ, nhân viên của Ban cần phải có lập trường, quan điểm chính trị rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt, thành thạo về nghiệp vụ chuyên môn. Vì vậy, phải được trang bị về lý luận chính trị, kiến thức về lĩnh vực nghiệp vụ, về quản lý nhà nước. Ban lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đã được duyệt.

b) Hàng quý tổ chức các buổi tập huấn, trao đổi kinh nghiệm về công tác nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên của Ban và cán bộ cơ sở.

c) Định kỳ 6 tháng, Ban hệ thống các văn bản quy định của cấp trên và của Thành hội liên quan đến nghiệp vụ của Ban để tổ chức phổ biến cho cán bộ, nhân viên biết.

d) Hàng năm có kiểm điểm công tác của Ban, tự phê, phê bình và nhận xét đánh giá, phân loại từng cán bộ, nhân viên trong Ban.

7. Chế độ bảo mật, phát ngôn

a) Công văn tài liệu, các số liệu, lý lịch hồ sơ của cán bộ, các dự án công tác, dự kiến bố trí nhân sự v.v... là tài liệu mật. Ban phải có chế độ chặt chẽ về quản lý, sử dụng và bảo mật theo quy định của Nhà nước và của Thành hội.

b) Mỗi cán bộ, nhân viên phải khiêm tốn, quan hệ cởi mở, chân tình với cán bộ, hội viên, phải thận trọng và có trách nhiệm cao trong phát ngôn. Chỉ được truyền đạt ý kiến của Ban cho các đơn vị hoặc cá nhân cán bộ khi được Ban ủy nhiệm. Không được dùng danh nghĩa của Ban để truyền đạt ý kiến, quan điểm riêng của mình liên quan đến công tác nghiệp vụ của Ban.

Điều 7. Chế độ chấp hành nội quy cơ quan

Cán bộ, nhân viên của Ban phải nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác, trong cuộc sống, sinh hoạt cá nhân; chấp hành chế độ nội quy cơ quan, tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, học tập do cơ quan tổ chức. Thường xuyên tự rèn luyện phẩm chất, đạo đức, học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao kiến thức nghiệp vụ chuyên môn và hiệu quả công tác góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác của Ban.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với ngành dọc cấp trên

Ban Tuyên giáo chịu sự chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ của Hội Cựu TNXP Việt nam và các ngành có liên quan.

Điều 9. Đối với Ban Chấp hành, BTV Thành Hội

1. Ban Tuyên giáo chịu sự lãnh đạo của BCH Thành hội, sự chỉ đạo trực tiếp của BTV và Chủ tịch Thành hội, Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất cho BTV, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thành Hội phụ trách về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

2. Đối với những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban, giữa Ban và các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc còn ý kiến khác nhau, Trưởng ban báo cáo, đề xuất BTV, Chủ tịch và Phó Chủ tịch phụ trách để được xem xét, giải quyết.

Điều 10. Đối với các Ban chuyên môn trực thuộc

1. Ban Tuyên giáo quan hệ với các Ban chuyên môn là quan hệ bình đẳng, cùng phối hợp hỗ trợ nhau trong công tác. Ban có trách nhiệm thông tin các nội dung cần thiết cho các Ban chuyên môn có liên quan và yêu cầu các Ban chuyên môn thông tin các vấn đề cần thiết liên quan đến công tác của Ban;

2. Trưởng ban chủ trì phối hợp, tham gia với các Ban chuyên môn xử lý các công việc trong xây dựng văn bản, chương trình công tác, chuẩn bị ra quyết định và theo dõi thực hiện các quyết định của BCH, BTV và Chủ tịch Thành hội hoặc chỉnh lý các văn bản có liên quan do Chủ tịch Thành hội giao;

3. Trước khi trình BCH, BTV Thành hội các vấn đề về chủ trương có liên quan đến các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc, Ban phải trao đổi ý kiến với các Ban chuyên môn có liên quan;

4. Tổ chức phối hợp hoặc tham gia ý kiến với các Ban chuyên môn trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, nhân viên trong cơ quan;

5. Theo định kỳ hoặc đột xuất, các Ban chuyên môn có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác gửi về Ban để tổng hợp và tổ chức họp định kỳ dưới sự chủ trì của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thành hội phụ trách.

Điều 11. Đối với các Hội cấp quận và đơn vị trực thuộc Thành hội

Hướng dẫn các Hội cấp quận và đơn vị trực thuộc thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được nêu ở Chương I của Quy chế này. Thừa lệnh BTV để giải quyết các công việc liên quan đến nghiệp vụ của Ban đối với các Hội cấp quận, đơn vị trực thuộc.

Các Hội cấp quận và đơn vị trực thuộc có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác nghiệp vụ của đơn vị cho Ban Tuyên giáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trưởng Ban Tuyên giáo tổ chức sắp xếp, bố trí nhân sự, bảo đảm đúng chức trách, nhiệm vụ và phối hợp với các tổ chức, cá nhân để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Điều 13. Chủ tịch các Hội cấp quận, Trưởng các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm phối hợp với Trưởng Ban Tuyên giáo để thực hiện Quy chế này. Quá trình thực hiện, khi cần thiết, Trưởng Ban Tuyên giáo kịp thời đề nghị BTV, Chủ tịch Thành hội điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quy chế cho phù hợp thực tế. *Me*

THE HISTORY OF THE UNITED STATES

The first part of the book is devoted to the early history of the United States, from the discovery of the continent by Christopher Columbus in 1492 to the establishment of the first permanent English colonies in the early 17th century.

The second part of the book covers the period from the late 17th century to the American Revolution, including the struggle for independence and the formation of the new nation.

The third part of the book deals with the early years of the United States, from the end of the Revolution to the beginning of the 19th century.

The fourth part of the book covers the period from the beginning of the 19th century to the Civil War, including the westward expansion and the struggle over slavery.

The fifth part of the book deals with the Reconstruction period and the late 19th century, including the rise of industrialization and the Gilded Age.

The sixth part of the book covers the period from the beginning of the 20th century to the present, including the Progressive Era, World War I, the Great Depression, and World War II.

The seventh part of the book deals with the post-World War II period, including the Cold War, the Civil Rights Movement, and the Vietnam War.

CHAPTER I

THE DISCOVERY OF AMERICA

The discovery of America by Christopher Columbus in 1492 is one of the most important events in the history of the world. It opened up a new world of opportunity and led to the development of the United States.

Christopher Columbus was an Italian explorer who sailed across the Atlantic Ocean in 1492. He was looking for a new route to the East Indies, but instead he discovered a new continent.